

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÀO XÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 245/QĐ-UBND

Đào Xá, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023
trình Hội đồng nhân dân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÀO XÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 và kết quả thảo luận ngân sách năm 2023 với UBND huyện Phú Bình.

Xét đề nghị của Ban tài chính xã

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2023 trình HĐND của xã Đào Xá (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Đào Xá, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tô Thanh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠO XÁ

Biểu số 103/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

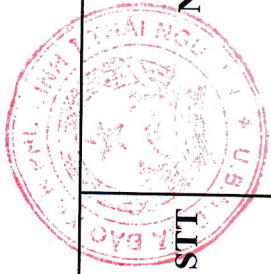
NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	4.714.500.000	TỔNG SỐ CHI	4.714.500.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	63.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	104.000.000	II. Chi thường xuyên	4.624.500.000
III. Nguồn CCTL dùng để cân đối chi tăng lương		III. Dự phòng	90.000.000
IV. Thu bổ sung	4.547.500.000		
- Bổ sung cân đối	4.547.500.000		
- Bổ sung có mục tiêu	-		
V. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	7.184.327.000	7.060.988.000	4.756.500.000	4.714.500.000	66,21	66,77
I	Các khoản thu 100%	216.114.000	102.775.000	189.000.000	147.000.000	87,45	143,03
	Phí, lệ phí	32.500.000	32.500.000	38.000.000	38.000.000	116,92	116,92
	Thu thuế ngoài quốc doanh	178.339.000	65.000.000	126.000.000	84.000.000		
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	-	-	-	-	0,00	0,00
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	-	-	-	0,00	0,00
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	-	-	-		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	-	-	-	0,00	0,00
	Thu khác	5.275.000	5.275.000	25.000.000	25.000.000	473,93	473,93
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	46.213.000	36.213.000	20.000.000	20.000.000	43,28	55,23
1	Các khoản thu phân chia	46.213.000	36.213.000	20.000.000	20.000.000	43,28	55,23



STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	I	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	11.913.000	11.913.000	9.000.000	9.000.000	75,55	75,55
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	-	-	-	-	0,00	0,00
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	14.300.000	14.300.000	11.000.000	11.000.000	76,92	76,92
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.000.000	10.000.000	-	-	0,00	0,00
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	-	-	-	-	0,00	0,00
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	-	-	-	0,00	0,00
IV	Thu chuyển nguồn					0,00	0,00
V	Thu kết dư ngân sách năm trước					0,00	0,00
VI	Nguồn CCTL dùng để cân đối chi tăng lương	-	-				
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.922.000.000	6.922.000.000	4.547.500.000	4.547.500.000	0,00	0,00
	- Thu bổ sung cân đối	4.372.000.000	4.372.000.000	4.547.500.000	4.547.500.000	104,01	104,01
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.550.000.000	2.550.000.000			0,00	0,00

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	6.916.836.500	1.591.880.500	5.324.956.000	4.714.500.000	-	4.714.500.000	68,16	-	88,54
	<i>Trong đó</i>									
1	Chi giáo dục	-		-						
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		-						
3	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự ATXH	442.000.000		442.000.000	502.500.000		502.500.000			
4	Chi y tế	37.548.000		37.548.000	37.548.000		37.548.000			
5	Chi văn hóa, thông tin	19.863.200		19.863.200	35.000.000		35.000.000			
6	Chi phát thanh, truyền thanh	-		-						
7	Chi thể dục thể thao	115.000.000		115.000.000	25.000.000		25.000.000			
8	Chi bảo vệ môi trường	-		-						
9	Chi các hoạt động kinh tế	1.591.880.500	1.591.880.500							
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.366.959.000		4.366.959.000	3.770.866.000		3.770.866.000			86,35
11	Chi cho công tác xã hội	253.585.800		253.585.800	253.586.000		253.586.000	100		100
12	Chi khác	-								
13	Dự phòng ngân sách	90.000.000		90.000.000	90.000.000		90.000.000	100		100





DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2022	Tổng số	Đơn vị: đồng			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân				Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	Nguyên đơn	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ	Không phát sinh									
1. Công trình chuyển tiếp										
-										
-										
Trong đó: hoàn thành trong năm										
-										
-										
2. Công trình khởi công mới										
-										
-										
Trong đó: hoàn thành trong năm										
-										
-										
...										

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÉNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÉNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	không phát sinh					
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Đoàn phí						
Hội phí hội LHPN						
Hội phí người cao tuổi						
Hội phí hội Khuyến học						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Rác dân phố						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi